

Số: 33 /VPĐBCQG-PL

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2021

V/v cách tính số lượng đại biểu
HĐND và việc sử dụng con dấu của
các tổ chức phụ trách bầu cử

Kính gửi:

- Ủy ban bầu cử tỉnh An Giang,
- Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng,
- Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai.

SỞ NỘI VỤ	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: <u>27/01/2021</u>
Chuyển:.....	
và ký hiệu HS:.....	

Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia nhận được đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh An Giang¹, Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng² và Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai³ đề nghị hướng dẫn về cách tính số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) được bầu ở mỗi đơn vị hành chính căn cứ vào dân số và việc sử dụng con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử. Văn phòng đã báo cáo với Hội đồng bầu cử quốc gia và xin được thông báo ý kiến của Hội đồng bầu cử quốc gia như sau:

1. Về cách tính số lượng đại biểu HĐND:

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2019 và Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã quy định cụ thể nguyên tắc xác định số lượng đại biểu HĐND đối với từng loại đơn vị hành chính: tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; xã, phường, thị trấn căn cứ vào dân số, đặc điểm (miền núi, vùng cao, hải đảo) và số lượng đơn vị hành chính trực thuộc. Chẳng hạn:

- Tỉnh miền núi, vùng cao có từ 500.000 dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 500.000 dân thì cứ thêm 50.000 dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá 75 đại biểu;

- Huyện không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 25 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương có từ 80.000 dân trở xuống được bầu 30 đại biểu; có trên 80.000 dân thì cứ thêm 15.000 dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá 35 đại biểu;

- Phường có từ 10.000 dân trở xuống được bầu 21 đại biểu; phường có trên 10 nghìn dân thì cứ thêm 5.000 dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá 30 đại biểu.

¹ Tại Công văn số 05/UBBC ngày 15/01/2021 xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử.

² Tại Công văn số 124/SNV-XDCQ&CTTN ngày 20/01/2021 về số dư khi tổng số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị hành chính.

³ Tại Công văn số 63/SNV-XDCQ ngày 18/01/2021 về tính tổng số đại biểu HĐND các cấp được bầu trong nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thực hiện đúng các quy định nêu trên thì nếu số lượng dân tăng thêm (so với mức chuẩn đầu tiên) ở một đơn vị hành chính đáp ứng đủ điều kiện để bầu thêm một đại biểu thì mới được tính thêm một đại biểu vào tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở đơn vị hành chính đó (tức là không có việc chia bình quân và làm tròn số). Ví dụ: tại phường X có tổng số dân là 14.000 người thì số đại biểu HĐND phường được bầu vẫn chỉ là 21 đại biểu bởi số dân tăng thêm so với tiêu chuẩn 10.000 dân chỉ có 4.000 người (thấp hơn mức 5000 dân để được tăng thêm 01 đại biểu theo quy định của Luật). Đối với tỉnh Gia Lai có dân số là 1.541.829 người (tính đến thời điểm ngày 31/12/2020), căn cứ theo quy định của Luật sẽ được bầu 50 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ứng với 500.000 dân đầu tiên và thêm 20 đại biểu ứng với 1.000.000 dân tiếp theo (50.000 người x 20 lần); số 41.829 dân còn lại ít hơn 50.000 dân, chưa đủ để bầu thêm 01 đại biểu nên không được tính nữa. Như vậy, tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu là 70 đại biểu.

2. Về việc sử dụng con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia đã có hướng dẫn cụ thể tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 và Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia cũng đã có văn bản số 26/VPHĐBCQG-TT ngày 18/01/2021 thông báo ý kiến của Hội đồng bầu cử quốc gia về nội dung này. Do đó, đề nghị các địa phương tổ chức thực hiện thống nhất theo các hướng dẫn nói trên.

Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia trân trọng thông báo đến Ủy ban bầu cử tỉnh An Giang, Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng và tỉnh Gia Lai để tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐBCQG (để b/c);
 - Trưởng, Phó Trưởng các Tiểu ban của HĐBCQG (để b/c);
 - Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố;
 - Sở Nội vụ tỉnh, thành phố (để biết);
 - Bộ Nội vụ (để phối hợp hướng dẫn);
 - Lưu: VPHĐBCQG, PL.
- e-Pas: 6530

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Thanh